

KẾ HOẠCH

Thực hiện Tổng điều tra dân số và nhà ở thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019

Thực hiện Phương án Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Trưởng ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương; căn cứ tình hình đặc điểm của địa phương, Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Bắc Giang (viết gọn là Ban Chỉ đạo) xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn tỉnh (viết gọn là Tổng điều tra) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổng hợp và biên soạn các chỉ tiêu trong Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia quy định trong Luật Thống kê; phân tích và dự báo tình hình phát triển dân số và nhà ở trên phạm vi cả nước và từng địa phương;

Đáp ứng nhu cầu thông tin về dân số và nhà ở phục vụ đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020; xây dựng chiến lược và các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030; phục vụ công tác giám sát thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; giám sát các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc mà Chính phủ đã cam kết;

Cung cấp thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia về dân số; xây dựng dàn mẫu chủ phục vụ các cuộc điều tra hộ dân cư.

2. Yêu cầu

Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu giữ dữ liệu cuộc Tổng điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án Tổng điều tra;

Bảo đảm thông tin điều tra đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót;

Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;

Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Tổng điều tra phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

Người Việt Nam thường xuyên cư trú trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ

nghĩa Việt Nam tính đến thời điểm điều tra; người Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép xuất cảnh ra nước ngoài trong thời hạn quy định;

Các trường hợp chết của hộ dân cư (*viết gọn là hộ*) xảy ra từ ngày 16/02/2018 (*tức ngày 01 Tết Âm lịch Mậu Tuất năm 2018*) đến hết ngày 31/3/2019;

Nhà ở của hộ dân cư.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là hộ. Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu, chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

3. Phạm vi điều tra

Tổng điều tra được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh đối với tất cả các đơn vị điều tra.

4. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra là việc thu thập các thông tin cơ bản về dân số và nhà ở theo mẫu phiếu điều tra.

4.1. Phiếu điều tra

Tổng điều tra sử dụng hai loại phiếu điều tra để thu thập thông tin:

- Phiếu số 01/TĐTDS&NO (*còn gọi là phiếu ngắn*): Được sử dụng để điều tra thu thập các thông tin thuộc nội dung điều tra toàn bộ;

- Phiếu số 02/TĐTDS&NO (*còn gọi là phiếu dài*): Được sử dụng để điều tra thu thập các thông tin thuộc nội dung điều tra chọn mẫu. Các hộ được điều tra phiếu dài thì không thực hiện điều tra phiếu ngắn.

4.2. Loại điều tra

Tổng điều tra là loại điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

a) Điều tra toàn bộ: Được thực hiện đối với đối tượng thuộc các đơn vị điều tra nhằm thu thập những thông tin cơ bản về dân số và nhà ở.

b) Điều tra chọn mẫu: Được thực hiện đối với một số bộ phận dân số Việt Nam nhằm mục đích mở rộng nội dung điều tra, đáp ứng yêu cầu thông tin phân tích chuyên sâu; giúp nâng cao chất lượng điều tra, nhất là đối với những câu hỏi nhạy cảm và phức tạp; giúp tiết kiệm kinh phí Tổng điều tra.

Điều tra chọn mẫu áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Xác định số địa bàn được điều tra mẫu ở mỗi huyện theo phương pháp phân bổ tỷ lệ thuận với căn bậc hai của quy mô và chọn các địa bàn mẫu của từng huyện theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô. Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ từ danh sách hộ của địa bàn điều tra mẫu. Các hộ mẫu được chọn hệ thống theo khoảng cách. Số lượng địa bàn mẫu được chọn chiếm khoảng 40% tổng số địa bàn điều tra. Số hộ mẫu được điều tra chiếm khoảng 10% tổng số hộ trên phạm vi cả tỉnh.

4.3. Người cung cấp thông tin

Chủ hộ (*hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng*) là người cung cấp thông tin về nhân khẩu thực tế thường trú (NKTTTT), các trường hợp chết, thông tin về nhà ở và điều kiện sống của hộ.

Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên (ĐTV) phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin và ghi phiếu điều tra.

Riêng thông tin về lao động việc làm, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khoẻ sinh sản, điều tra viên phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là nữ vị thành niên từ 10 - 14 tuổi và phụ nữ từ 15 - 49 tuổi.

4.4. Phương pháp thu thập thông tin

Tổng điều tra sử dụng hai phương pháp thu thập thông tin: Phỏng vấn trực tiếp và hộ tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra.

- Phương pháp phỏng vấn trực tiếp: Điều tra viên đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh (*viết gọn Phiếu điện tử*); trường hợp bất khả kháng đối với số ít địa bàn điều tra không thể ứng dụng công nghệ thông tin trong thu thập số liệu thì điều tra viên sử dụng Phiếu giấy để ghi chép thông tin. Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, điều tra viên có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra. Phương pháp phỏng vấn trực tiếp được áp dụng đối với phiếu ngắn và phiếu dài.

Khi thu thập các thông tin về nhà ở, điều tra viên hỏi người cung cấp thông tin kết hợp với quan sát trực tiếp ngôi nhà hoặc căn hộ để ghi câu trả lời vào phiếu điều tra.

- Hộ tự cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra: Hộ được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự cung cấp thông tin vào phiếu điều tra trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra (*viết gọn là Phiếu trực tuyến*). Phương pháp tự cung cấp thông tin được áp dụng đối với phiếu ngắn.

III. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN ĐIỀU TRA

1. Thời điểm điều tra

Thời điểm điều tra là 0 giờ ngày 01/4/2019.

2. Thời gian điều tra

Thời gian điều tra còn gọi là thời gian thu thập thông tin tại địa bàn trong 25 ngày, bắt đầu từ 07 giờ sáng ngày 01/4/2019 và kết thúc chậm nhất vào ngày 25/4/2019.

Ban Chỉ đạo Tổng điều tra xã, phường, thị trấn tổ chức lực lượng để điều tra những người lang thang, cơ nhỡ và những người sống bằng nghề trên mặt nước không có nhà trên bờ, không có bến gốc đang có mặt trong phạm vi xã, phường, thị trấn quản lý vào ngày điều tra đầu tiên (ngày 01/4/2019).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của Tổng điều tra như bảng sau:

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI GIAN
I	TỔ CHỨC NHÂN SỰ THỰC HIỆN TỔNG ĐIỀU TRA		
1	Thành lập BCĐ các cấp và Văn phòng giúp việc cấp: Tỉnh, huyện	UBND các cấp	Tháng 8-9/2018
2	Tuyển chọn người vẽ sơ đồ	BCĐ cấp xã	Tháng 9/2018
3	Tuyển chọn người lập bảng kê	BCĐ cấp xã	Tháng 10-11/2018
4	Tuyển chọn điều tra viên, tổ trưởng	BCĐ cấp xã	Tháng 11/2018
5	Tuyển chọn giám sát viên cấp: Tỉnh, huyện	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Tháng 11/2018
6	Thành lập Tổ hỗ trợ công nghệ và thiết lập các đường dây nóng phục vụ Tổng điều tra	BCĐ tỉnh	Tháng 12/2018
II	PHÂN CHIA ĐỊA BÀN, VẼ SƠ ĐỒ, LẬP BẢNG KÊ VÀ CHỌN MẪU		
1	Hướng dẫn phân chia địa bàn điều tra (ĐBĐT) và vẽ sơ đồ nền (ranh giới ĐBĐT trong một xã)	BCĐ tỉnh	Tháng 9/2018
2	Phân chia ĐBĐT và vẽ sơ đồ nền	BCĐ cấp tỉnh, huyện, xã	Tháng 9-10/2018
3	Nghiệm thu, chụp/scan ảnh sơ đồ nền gửi vào cơ sở dữ liệu ảnh của Tổng điều tra	BCĐ cấp huyện	10/10/2018
4	Lập bảng kê hộ tại ĐBĐT và bảng kê các cơ sở lưu trú của nhân khẩu đặc thù	BCĐ cấp xã, người lập bảng kê	Tháng 11-12/2018
5	Nhập tin 02 loại bảng kê và gửi vào cơ sở dữ liệu bảng kê của Tổng điều tra	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Tháng 12/2018
6	Rà soát, cập nhật bảng kê hộ trước điều tra	ĐTV, BCĐ cấp xã	15/3 - 20/3/2019
7	Hoàn thiện cơ sở dữ liệu bảng kê trên trang thông tin điện tử của Tổng điều tra	BCĐ tỉnh	25/3/2019
8	In và phát danh sách bảng kê (gồm thông tin hộ điều tra mẫu) để thực hiện điều tra thực địa	BCĐ cấp huyện, xã	29/3/2019
III	XÂY DỰNG MẠNG LƯỚI ĐIỀU TRA, TUYÊN TRUYỀN VÀ PHÁT HÀNH TÀI LIỆU		
1	Xây dựng mạng lưới điều tra Phiếu điện tử, kiểm tra và hoàn thiện mạng lưới trước điều tra	BCĐ các cấp	Tháng 11/2018-03/2019
2	Thực hiện các đợt tuyên truyền (2 đợt)	BCĐ các cấp	Tháng 11-12/2018; Tháng 3-4/2019
3	In và phát hành các tài liệu Tổng điều tra	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Tháng 11-12/2018

STT	NỘI DUNG	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	THỜI GIAN
IV TẬP HUẤN			
1	Tập huấn công tác quản lý, vẽ sơ đồ và lập bảng kê (tập huấn 2 cấp: Tỉnh, huyện)	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Tháng 11/2018
2	Tập huấn nghiệp vụ điều tra tại địa phương (tập huấn 2 cấp: Tỉnh, huyện)	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Tháng 12/2018-03/2019
V ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA			
1	Thông báo các hộ đăng ký thực hiện Phiếu trực tuyến (qua tin nhắn điện thoại)	BCĐ tỉnh	31/3/2019
2	Điều tra thu thập thông tin tại hộ	Điều tra viên	01 - 25/4/2019
3	Cập nhật bảng kê và thông báo lần 2 tới các hộ đăng ký đăng ký thực hiện Phiếu trực tuyến (qua nhắn điện thoại)	BCĐ tỉnh	04/4/2019
4	Điều tra thu thập thông tin tại hộ (đối với các hộ đăng ký Phiếu trực tuyến nhưng không thực hiện)	Điều tra viên	08-25/4/2019
5	Điều tra nhân khẩu đặc thù		
	- Người lang thang, cơ nhỡ, sống bằng nghề trên mặt nước,...	BCĐ cấp xã	01/4/2019
	- Nhân khẩu đặc thù khác đang cư trú tại các cơ sở lưu trú của nhân khẩu đặc thù	BCĐ cấp xã	01 - 15/4/2019
6	Giám sát, kiểm tra điều tra thực địa	BCĐ các cấp	01 - 25/4/2019
7	Thanh tra, phúc tra	BCĐ tỉnh, huyện	Tháng 5/2019
8	Báo cáo tiến độ Tổng điều tra	BCĐ các cấp	01-25/4/2019
VI KIỂM TRA VÀ NGHIỆM THU PHIẾU			
1	Kiểm tra thông tin các hộ tự đăng ký thực hiện Phiếu trực tuyến và thông báo, chỉ đạo điều tra các hộ đăng ký Phiếu trực tuyến nhưng không thực hiện	BCĐ tỉnh	01-07/4/2019
2	Kiểm tra và nghiệm thu Phiếu điện tử	GSV các cấp	Tháng 4/2019
3	Kiểm tra và nghiệm thu Phiếu giấy	BCĐ các cấp	Tháng 4-6/2019
VII NHẬP TIN VÀ TỔNG HỢP SỐ LIỆU			
1	Xử lý Phiếu giấy, gửi kết quả Phiếu giấy về cơ sở dữ liệu chung (nếu có)	BCĐ tỉnh	01/6-30/7/2019
2	Ghi mã ngành, nghề (nếu có)	BCĐ tỉnh	Tháng 8/2019
3	Tổng hợp số liệu kết quả sơ bộ, tổng hợp các chỉ tiêu, thực hiện các chuyên đề phục vụ địa phương	BCĐ tỉnh	Quý IV/2019
VIII TỔNG KẾT			
1	Tổng kết, rút kinh nghiệm Tổng điều tra được tiến hành ở cấp: Tỉnh, huyện	BCĐ cấp tỉnh, huyện	Quý I/2020

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thống kê Bắc Giang (cùng Văn phòng Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh) là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc tổ chức, triển khai toàn bộ cuộc Tổng điều tra từ khâu chuẩn bị vẽ sơ đồ nền, lập bảng kê, tập huấn nghiệp vụ, giám sát, kiểm tra, xử lý, tổng hợp kết quả Tổng điều tra và lập dự trù kinh phí bảo đảm cho Tổng điều tra.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh lập dự toán kinh phí hỗ trợ phục vụ cho công tác Tổng điều tra dân số và nhà ở, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

3. Công an tỉnh: Phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh có kế hoạch cụ thể chỉ đạo hướng dẫn đơn vị trong ngành tham gia bảo đảm an toàn cho cuộc Tổng điều tra, đồng thời thực hiện tốt phần việc thuộc nội dung, kế hoạch điều tra riêng của ngành trong cuộc Tổng điều tra.

4. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh xây dựng kế hoạch tuyên truyền; phối hợp với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền cho Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh: Có trách nhiệm phối hợp tổ chức, chỉ đạo Tổng điều tra, đồng thời theo chức năng và bộ máy của mình có kế hoạch cụ thể chỉ đạo các đơn vị trong ngành tham gia, phục vụ Tổng điều tra theo phương án, kế hoạch thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, triển khai các công việc có liên quan đến ngành mình do Trưởng ban phân công, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban, kiểm tra chỉ đạo các huyện, thành phố từ khi bắt đầu triển khai tập huấn nghiệp vụ điều tra đến kết thúc Tổng điều tra theo địa bàn được phân công.

6. Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã: Chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, chỉ đạo, thực hiện cuộc điều tra tại địa phương theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh; không được chủ quan, tùy tiện trong việc chấp hành các quy định, nghiệp vụ của cuộc Tổng điều tra; không lồng ghép các cuộc điều tra khác vào cùng thời gian với Tổng điều tra này.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Tổng điều tra đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn để mọi người hưởng ứng, tạo điều kiện thực hiện thắng lợi cuộc Tổng điều tra.

Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên; thông qua tự kiểm tra của điều tra viên, kiểm tra của tổ trưởng điều tra và kiểm tra của Ban Chỉ đạo cấp trên nhằm nâng cao chất lượng điều tra. Việc kiểm tra giám sát của cấp trên tập trung vào 4 hoạt động quan trọng sau:

- Vẽ sơ đồ nền và lập bảng kê;
- Tập huấn nghiệp vụ;
- Điều tra thu thập thông tin tại địa bàn;
- Kiểm tra, phúc tra số liệu điều tra.

7. Kinh phí điều tra

Căn cứ kế hoạch điều tra, khối lượng công việc, Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính và các chế độ hiện hành; Ban chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh có trách nhiệm phân bổ đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí do Trung ương cấp; hướng dẫn Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, yêu cầu Ban Chỉ đạo Tổng điều tra các cấp căn cứ thực hiện. *Quy*

Quy
Nơi nhận:

- BCD TĐT dân số và nhà ở TW (Tổng cục TK);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh (02);
- Lưu: VT, TH.Cường.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh;
- Thành viên BCD và Văn phòng BCD tỉnh;
- BCD các huyện, thành phố;
- LĐVP, TKCT, các phòng đơn vị.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Dương Văn Thái